

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung công việc trước, trong và sau ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Để tổ chức, triển khai cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định, Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung công việc trước, trong và sau ngày bầu cử như sau:

I. CÔNG VIỆC TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ

1. Lập và niêm yết danh sách cử tri

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú. Việc lập danh sách cử tri thực hiện theo quy định tại các Điều 29, 30, 31, 32 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Trong khi lập và niêm yết danh sách cử tri cần lưu ý:

+ Cách tính tuổi công dân để được ghi tên vào danh sách cử tri như sau: Công dân đủ 18 tuổi trở lên, được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử được công bố (23/5/2021). Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào Sổ hộ khẩu hoặc Giấy chứng minh thư nhân dân (*Căn cước công dân*). Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử.

+ Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

+ Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Sinh viên, học sinh có đăng ký tạm trú ở các trường chuyên nghiệp, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi học tập, công tác hoặc nơi đóng quân để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Cử tri là người lao động tại các khu công nghiệp tập trung, các doanh nghiệp có đăng ký tạm trú thì được ghi tên vào danh sách cử tri để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Từ khi niêm yết danh sách cử tri cho đến ngày bầu cử, nếu cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của UBND cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh ở nơi mình tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, UBND cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ "Bỏ phiếu ở nơi khác".

+ Những trường hợp không được ghi tên, bổ sung tên hoặc xóa tên trong danh sách cử tri thực hiện theo từng trường hợp cụ thể sau:

Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

Người thuộc các trường hợp quy định nêu trên, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri.

Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù, bị bắt tạm giam hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

- Chậm nhất là ngày 13/4/2021 (40 ngày trước ngày bầu cử) cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm

công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra.

2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử

Ủy ban bầu cử ở cấp huyện, cấp xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên của Tổ bầu cử xong trước ngày 10/5/2021; nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề đã được quy định trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân: nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử (*điều 25 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân*) và các công việc thực hiện trước, trong ngày bầu cử của Tổ bầu cử (*từ điều 6 đến điều 13, Thông tư 01/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026*).

Nội dung tập huấn cần được biên soạn cụ thể, chi tiết, chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ bầu cử cho các cán bộ trung tập, các thành viên Tổ bầu cử và các cán bộ làm công tác bầu cử ở xã, phường, thị trấn.

3. Bố trí địa điểm bỏ phiếu

Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương như: nhà văn hóa, hội trường, trường học, ... và căn cứ mật độ phân bố dân cư ở khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử lựa chọn địa điểm bỏ phiếu (*phòng bỏ phiếu*) cho phù hợp, bảo đảm thuận tiện để cử tri đến bầu cử. Địa điểm bỏ phiếu phải được trang trí trang nghiêm, tiết kiệm; bố trí lối vào cho cử tri bỏ phiếu và lối ra cho cử tri sau khi đã bỏ phiếu xong; địa điểm bỏ phiếu phải đảm bảo an ninh, trật tự.

Địa điểm bỏ phiếu gồm: Cổng ra - vào, khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu và khu vực bên trong phòng bỏ phiếu:

- Cổng ra - vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu:

+ Cổng ra - vào khu vực bỏ phiếu: Tổ bầu cử sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương để làm cổng ra vào khu vực bỏ phiếu.

+ Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu: là nơi niêm yết danh sách cử tri; danh sách và tiêu sử tóm tắt của ứng cử viên đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; nơi tổ chức lễ khai mạc; nơi tiếp đón cử tri đến bỏ phiếu. Khu vực này cần bố trí bàn, ghế để cử tri ngồi chờ thực hiện việc bỏ phiếu (*nơi có số lượng cử tri đông, cần có rạp phía ngoài hội trường, bố trí chỗ ngồi, nước uống cho cử tri ngồi chờ*).

Cổng ra - vào khu vực bỏ phiếu treo cờ Tổ quốc, cờ trang trí (*không dùng màu đen và trắng*); có băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền.

(*Cổng ra - vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu được trang trí theo mẫu số 01 kèm theo Hướng dẫn này*).

+ Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu:

Phòng bỏ phiếu phải được bố trí trang trọng, thuận tiện cho cử tri đến bỏ phiếu; có đầy đủ bàn, ghế, bút viết và những điều kiện cần thiết để cử tri đến bỏ phiếu; nơi nào có hội trường rộng thì có thể tổ chức lễ khai mạc ngay trong phòng bỏ phiếu.

Phòng bỏ phiếu phải có lối đi vào, lối đi ra một chiều và theo trật tự nhất định, có thể bố trí theo sơ đồ sau: Bắt đầu lối vào là bàn hướng dẫn, bàn để cử tri xuất trình Thẻ cử tri và nhận phiếu bầu; tiếp đến là một số bàn để cử tri viết phiếu bầu, nơi để hòm phiếu; bàn đóng dấu "Đã bỏ phiếu" vào Thẻ cử tri để xác nhận cử tri đã bỏ phiếu; lối ra cho cử tri sau khi cử tri đã thực hiện xong việc bỏ phiếu.

Tùy điều kiện cụ thể của từng phòng bỏ phiếu, Tổ bầu cử có thể niêm yết thêm danh sách, tiểu sử ứng cử viên đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu HĐND để cử tri tham khảo trước khi viết phiếu bầu.

Nơi cử tri viết phiếu bầu cần có các vách ngăn hoặc phòng kín để bảo đảm cử tri "*bỏ phiếu kín*" theo quy định của pháp luật về bầu cử.

(Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu được trang trí theo Mẫu số 02 kèm theo Hướng dẫn này). Cụ thể:

Phông chính: Có màu trang nhã, một màu, không hoa văn (*không dùng màu đen và trắng*);

Phía trên cùng là khẩu hiệu "NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM!";

Phía bên trái phông có cờ Tổ quốc, ảnh hoặc tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh;

Phần trung tâm của phông: Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; ngày 23 tháng 5 năm 2021.

Khu vực bỏ phiếu số... Xã (phường, thị trấn)... Huyện (thị xã, thành phố)... Tỉnh Hà Nam.

Ở dưới, chính giữa phía trước phông đặt 02 hòm phiếu chính trên bàn. Mặt phía trước hòm phiếu dán Quốc huy và chữ "Hòm phiếu"; Quy định hòm số 1 theo trình tự từ lối vào để bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh, hòm số 02 bầu đại biểu HĐND cấp huyện và đại biểu HĐND cấp xã.

Hai bên tường phòng bỏ phiếu có treo khẩu hiệu tuyên truyền với nội dung:

+ Khẩu hiệu 01: "*Nhiệt liệt chào mừng Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026*";

+ Khẩu hiệu 02: "*Sáng suốt lựa chọn những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân bầu vào Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026*";

- Bố trí tăng âm, loa đài để phục vụ việc bỏ phiếu;

- Phía lối vào, có bàn để Tổ bầu cử hướng dẫn và phát phiếu bầu; bàn để cử tri lựa chọn đại biểu và viết phiếu bầu;

- Phía lối ra, có bàn để Tổ bầu cử đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu (*có sơ đồ kèm theo*)

4. Các công việc của Tổ bầu cử

a) Nhận tài liệu liên quan đến công tác bầu cử từ UBND, Ban bầu cử cấp xã

- Nhận thẻ cử tri theo danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu và phát cho cử tri trước ngày bầu cử;

- Nhận đủ số lượng phiếu bầu theo danh sách cử tri và số lượng phiếu bầu dự phòng. Khi nhận phiếu bầu phải có bản bàn giao giữa người giao và người nhận về số lượng cụ thể của từng loại phiếu bầu. Tổ bầu cử kiểm tra kỹ phiếu bầu về số lượng đại biểu được bầu ở đơn vị bầu cử, danh sách họ và tên những người ứng cử viên đúng với khu vực bỏ phiếu của tổ mình và phải quản lý chặt chẽ số lượng các loại phiếu bầu;

- Con dấu của Tổ bầu cử và con dấu “Đã bỏ phiếu”;

- Các loại biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử;

- Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu;

- Danh sách và tiểu sử tóm tắt của những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu;

- Nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, mẫu diễn văn khai mạc, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu HĐND;

- Phù hiệu của các thành viên Tổ bầu cử;

- Văn phòng phẩm (*bút, giấy, kéo, thước kẻ, keo dán, hộp mực con dấu,...*).

b) Các công việc thực hiện trước ngày bầu cử

- Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp phân công công việc cụ thể cho từng thành viên thực hiện các công việc sau:

+ Tổ trưởng phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo hoạt động trong phòng bỏ phiếu và việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu.

+ Thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, phiếu bầu, con dấu, làm biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.

+ Phân công thành viên chịu trách nhiệm về trang trí phòng bỏ phiếu, trực tiếp chỉ đạo hoạt động ngoài phòng bỏ phiếu và bảo đảm các điều kiện vật chất - kỹ thuật cho ngày bầu cử của Tổ bầu cử.

+ Phân công thành viên chịu trách nhiệm kiểm tra Thẻ cử tri, đối chiếu danh sách cử tri, đánh dấu theo dõi số cử tri đi bầu vào danh sách cử tri, phát phiếu bầu đã được đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri.

+ Phân công thành viên chịu trách nhiệm hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và viết phiếu bầu.

+ Phân công thành viên chịu trách nhiệm trực tại bàn gắn hòm phiếu, đóng dấu "Đã bỏ phiếu" vào mặt trước của Thẻ cử tri khi cử tri đã bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu.

+ Phân công thành viên hướng dẫn cử tri ra, vào phòng bỏ phiếu, nhận phiếu, viết phiếu và bỏ phiếu.

+ Phân công thành viên phụ trách công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa điểm bỏ phiếu;

+ Phân công thành viên đôn đốc, thông báo để các cử tri đi bỏ phiếu.

+ Các công việc khác liên quan đến công tác bầu cử.

- Tổ bầu cử thực hiện việc rà soát, kiểm tra lại toàn bộ các cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ ngày bầu cử và có kế hoạch bổ sung kịp thời (nếu thiếu) gồm:

+ Phòng bỏ phiếu;

+ Nơi niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và người ứng cử đại biểu HĐND các cấp;

+ Phiếu bầu bảo đảm đúng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu;

+ Các con dấu của Tổ bầu cử, dấu Đã bỏ phiếu;

+ 02 Hòm phiếu chính, 01 hòm phiếu phụ;

+ Các biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử;

+ Thành phần dự lễ khai mạc, diễn văn khai mạc và các văn phòng phẩm phục vụ việc bầu cử (bút, giấy, kéo, thước kẻ, keo dán, hộp mực dầu,); ánh sáng (điện, đèn...);

+ Các loại tranh cổ động, khẩu hiệu, biên bản, biểu mẫu, phù hiệu cả về số lượng và chủng loại để phục vụ đủ cho ngày bầu cử;

+ Kiểm tra kỹ phiếu bầu từng cấp; đối chiếu giữa danh sách với phiếu bầu; nếu phát hiện có sai sót hoặc thiếu phải báo ngay về Sở Nội vụ trước ngày 15/5/2021 để in lại, in thêm;

+ Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, trong đó cần xác định rõ số cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể trực tiếp đi bỏ phiếu; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly xã hội tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có) để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công thành viên quản lý chặt chẽ các con dấu và số Phiếu bầu. Trường hợp phát hiện con dấu và phiếu bầu bị mất thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay Ban bầu cử để có biện pháp xử lý kịp thời.

5. Kiểm tra công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử

Ủy ban bầu cử cấp huyện tổ chức kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị và việc thực hiện ở các xã, phường, thị trấn; Ủy ban bầu cử cấp xã kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị và thực hiện ở các Ban bầu cử, Tổ bầu cử kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục, bổ sung.

Từ ngày 16/5 đến ngày 18/5/2021 Ủy ban bầu cử tỉnh sẽ tổ chức kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị ở các huyện, thị xã, thành phố và một số xã, phường, thị trấn để đánh giá kết quả công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử ở các địa phương.

II. CÁC CÔNG VIỆC THỰC HIỆN TRONG NGÀY BẦU CỬ

1. Thời gian bắt đầu và kết thúc bỏ phiếu

Các thành viên Tổ bầu cử phải đến trước giờ khai mạc để kiểm tra công tác chuẩn bị, bảo đảm thời gian khai mạc đúng giờ quy định. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ bảy giờ sáng và kết thúc vào bảy giờ tối cùng ngày. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày.

2. Tổ chức lễ khai mạc

a) Thành phần tham dự lễ khai mạc:

- Các thành viên Tổ bầu cử; những người có nhiệm vụ liên quan đến công tác bầu cử.

- Mời đại diện cấp ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể thuộc khu vực bỏ phiếu.

- Mời đại diện cử tri là người cao tuổi, người có công với cách mạng và chức sắc tôn giáo trong khu vực (nếu có).

- Cử tri đến dự lễ khai mạc.

(Trong ngày bầu cử thành viên các tổ chức phụ trách bầu cử phải đeo phù hiệu để nâng cao tinh thần trách nhiệm).

b) Trình tự tổ chức lễ khai mạc:

Lễ khai mạc được tổ chức trang trọng, thời gian khoảng 15 đến 20 phút, do Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì theo nội dung và trình tự sau:

- Chào cờ (*thống nhất dùng băng nhạc có lời*), tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (*Tổ Phó hoặc thư ký Tổ bầu cử*).

- Đọc diễn văn khai mạc (*Tổ trưởng Tổ bầu cử*).

- Đọc Nội quy phòng bỏ phiếu.

- Kiểm tra hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ trước sự chứng kiến của cử tri; mời 02 cử tri không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp ứng cử tại khu vực bỏ phiếu chứng kiến việc kiểm tra hòm phiếu, sau đó niêm phong hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 bắt đầu.

3. Tiến hành bỏ phiếu

- Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu hộ, bầu thay. Khi đến phòng bỏ phiếu, cử tri xuất trình Thẻ cử tri để được nhận phiếu bầu.

- Khi bắt đầu việc bỏ phiếu, Tổ bầu cử mời những cử tri có tên trong danh sách cử tri là lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo (nếu có) và cử tri là người cao tuổi nhất có mặt tại thời điểm khai mạc bỏ phiếu trước.

- Việc bỏ phiếu được tiến hành liên tục. Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo, hướng dẫn cử tri thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bầu cử, thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và gạch phiếu bầu; đôn đốc cử tri tích cực thực hiện quyền và nghĩa vụ bầu cử của công dân.

- Cử tri đến bàn phát phiếu bầu, trình thẻ cử tri. Thành viên Tổ bầu cử đánh dấu vào danh sách cử tri và phát phiếu bầu cho cử tri; nhắc lại số ứng cử viên, số đại biểu được bầu ở từng cấp (*việc này phải được nhắc lại nhiều lần, cẩn thận, rõ ràng tránh vội vàng, nhầm lẫn*); hướng dẫn cử tri đến bàn viết phiếu bầu để cử tri tự lựa chọn. Hướng dẫn cử tri tự bỏ phiếu vào hòm phiếu và đến bàn đóng dấu để Tổ bầu cử đóng dấu "Đã bỏ phiếu" vào thẻ cử tri (*để xác định cử tri đã bỏ phiếu*).

Do cùng một lúc cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND 3 cấp (*có cử tri được bầu 4 cấp, có cử tri được bầu 3 cấp*) nên thành viên các Tổ bầu cử phải hướng dẫn cử tri thật tỉ mỉ, chu đáo; phải phân công cụ thể cho mỗi thành viên của Tổ bầu cử hướng dẫn ở từng công đoạn của quy trình bỏ phiếu.

- Khi cử tri gạch phiếu bầu, không ai được xem, kể cả các thành viên Tổ bầu cử. Nếu cử tri gạch bị nhầm hoặc bị hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác. Cử tri không thể tự gạch phiếu bầu thì nhờ người khác gạch phiếu hộ nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Người gạch phiếu hộ phải đọc đầy đủ họ và tên những người ứng cử trên phiếu bầu để cử tri tự mình quyết định. Người gạch hộ phiếu bầu phải ghi trung thực ý muốn của cử tri nhờ viết hộ và bảo đảm bí mật phiếu bầu. Khi viết hộ phiếu bầu xong phải giao lại phiếu bầu cho cử tri để cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu. Người khuyết tật không thể bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

- Trường hợp có cử tri không thể tự mình đến phòng bỏ phiếu (*vì các lý do chính đáng*) thì Tổ bầu cử phân công thành viên của Tổ cùng với một cử tri chứng kiến mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến để cử tri đó tự bầu cử.

- Trong khi tiến hành bỏ phiếu, nếu có tình huống bất thường xảy ra làm gián đoạn cuộc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải nhanh chóng hội ý để kịp thời xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thể tự xử lý được thì phải tạm dừng cuộc bỏ phiếu. Tổ bầu cử phải tiến hành niêm phong và quản lý chặt chẽ hòm phiếu, phiếu bầu và các tài liệu liên quan khác, kịp thời báo cáo Ban bầu cử để có phương án giải quyết, đồng thời phải có biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục tiến hành.

- Tổ bầu cử phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào Thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu xong.

- Phát thanh trên loa, đài các bài viết tuyên truyền, chương trình văn nghệ... tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi, đề ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân.

4. Kết thúc việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu

- Sau khi đã hết giờ bỏ phiếu theo quy định thì Tổ bầu cử tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu; khi đã hết giờ bỏ phiếu nếu còn cử tri có mặt tại phòng bỏ phiếu mà chưa kịp bỏ phiếu thì chỉ sau khi số cử tri này bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử mới được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu.

(Tuyệt đối không được mở hòm phiếu và kiểm phiếu trước thời gian quy định)

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm kê (đếm), niêm phong phiếu bầu chưa sử dụng và phiếu bầu do cử tri gạch hỏng (nếu có), lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Mẫu của Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành; toàn bộ phiếu bầu niêm phong được gửi đến UBND cấp xã.

- Trước khi mở hòm phiếu, mời 02 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong nhân dân và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu. Nên phân thành bốn nhóm: Nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND tỉnh; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp huyện; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm phiếu ngay tại phòng bỏ phiếu có sự chứng kiến của 02 cử tri. Người ứng cử hoặc người đại diện hợp pháp của người ứng cử và các phóng viên được chứng kiến việc kiểm phiếu của Tổ bầu cử (*việc lựa chọn cử tri chứng kiến khai mạc, kết thúc và kiểm phiếu, nên chọn những người biết chữ, còn minh mẫn, có uy tín trong cộng đồng dân cư; 02 cử tri chứng kiến khai mạc đồng thời chứng kiến mở hòm phiếu và kiểm phiếu để thuận lợi trong việc lập các loại biên bản của Tổ bầu cử*).

- Phân loại phiếu bầu theo màu phiếu của từng loại phiếu bầu đại biểu quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND cấp huyện, đại biểu HĐND cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao phiếu cho các nhóm kiểm phiếu.

- Kiểm tra số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nếu số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả như trên thì lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Ban bầu cử giải quyết.

- Kiểm phiếu bầu cho từng người ứng cử chỉ thực hiện đối với những phiếu hợp lệ. Phân loại phiếu bầu hợp lệ, gồm: Loại phiếu bầu 01 đại biểu, loại phiếu bầu 02 đại biểu, loại phiếu bầu 03 đại biểu (*đối với bầu đại biểu Quốc hội*); loại phiếu bầu 01 đại biểu, loại phiếu bầu 02 đại biểu, loại phiếu bầu 03 đại biểu, loại phiếu bầu 04 đại biểu, loại phiếu bầu 05 đại biểu (*đối với bầu đại biểu HĐND*) được xếp riêng cho mỗi loại để tiện khi kiểm phiếu và kiểm tra kết quả kiểm phiếu. Đếm phiếu bầu thành từng chục, trăm đối với phiếu hợp lệ cũng như không hợp lệ.

- Để việc kiểm phiếu được chính xác, Tổ bầu cử phân công mỗi cặp 3 người để tiến hành kiểm phiếu, gồm: một người đọc, một người ghi, một người giám sát việc đọc và ghi để tránh nhầm lẫn. Cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử tham khảo theo cách vẽ lần lượt các hình vuông và một đường chéo, cứ 5 phiếu tạo thành một hình.

- Phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ và cách tính tỷ lệ phiếu bầu

+ Phiếu hợp lệ là phiếu bầu đủ số lượng đại biểu hoặc bầu ít hơn số lượng đại biểu được bầu theo quy định; phiếu do Tổ bầu cử phát ra;

+ Phiếu không hợp lệ là phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra; phiếu không có dấu của Tổ bầu cử; phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử; phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử; phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác;

+ Tỷ lệ phiếu bầu: Số phiếu được bầu/tổng số phiếu hợp lệ.

* Chú ý trong quá trình kiểm phiếu: Khi bắt đầu việc kiểm phiếu, Tổ bầu cử thực hiện phân loại phiếu bầu thành hai loại: Loại phiếu hợp lệ và loại phiếu không hợp lệ. Trường hợp có phiếu bầu được cho là không hợp lệ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử đưa ra để toàn Tổ xem xét, quyết định. Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên ghi trên phiếu bầu.

5. Niêm phong và quản lý phiếu bầu sau khi kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu HĐND các cấp, gồm: Số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ.

- Toàn bộ số phiếu đã được niêm phong phải cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng Tổ bầu cử, Thư ký Tổ bầu cử gửi UBND cấp xã. UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý các loại phiếu bầu của các Tổ bầu cử ở địa phương theo đúng quy định.

6. Thông tin, báo cáo trong ngày bầu cử 23/5/2021

Ủy ban bầu cử cấp xã báo cáo Ủy ban bầu cử cấp huyện; Ủy ban bầu cử cấp huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh.

Các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hai giờ một lần. Cụ thể:

- Báo cáo lần 1: Từ 7 giờ 30 phút đến 8 giờ.

Nội dung báo cáo lần 1: Tình hình khai mạc cuộc bầu cử, số cử tri dự khai mạc, diễn biến của cuộc bỏ phiếu; dư luận của nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử; các điều kiện phục vụ cho ngày bầu cử; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo hướng dẫn.

- Báo cáo lần 2: Từ 9 giờ 30 phút đến 10 giờ.

- Báo cáo lần 3: Từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ.

- Báo cáo lần 4: Từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ.

Nội dung báo cáo lần 2, lần 3, lần 4: Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; tỷ lệ cử tri đi bầu; các khu vực bỏ phiếu đạt 100% cử tri đi bầu cử, số khu vực bỏ phiếu có tỷ lệ cử tri đi bầu thấp cần tăng cường biện pháp vận động; không khí ngày bầu cử, dư luận trong nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử; những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết (nếu có).

- Báo cáo lần 5: Từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ.

- Báo cáo lần 6: Từ 17 giờ 30 phút đến 18 giờ.

- Báo cáo lần 7: Từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ.

Nội dung báo cáo lần 5, lần 6, lần 7: Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; tỷ lệ cử tri đi bầu; các khu vực bỏ phiếu đạt 100% số cử tri đi bầu cử, số khu vực bỏ phiếu có tỷ lệ cử tri đi bầu cử thấp; tình hình mở hòm phiếu để kiểm phiếu, những khó khăn cần xin ý kiến chỉ đạo.

- Báo cáo lần 8: Từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ.

- Báo cáo lần 9: Từ 22 giờ đến 23 giờ.

Nội dung báo cáo lần 8, lần 9: Tình hình an ninh trật tự; số khu vực bỏ phiếu đã kiểm phiếu xong; báo cáo nhanh kết quả kiểm phiếu.

Ngoài những nội dung trên nếu có những phát sinh đột xuất về bầu cử, các đơn vị phải báo cáo ngay để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

* Hình thức báo cáo:

Ủy ban bầu cử các huyện, thị xã, thành phố báo cáo bằng điện thoại về Ủy ban bầu cử tỉnh (*Điện thoại: 0226.388.9999*).

7. Một số điểm cần lưu ý trong ngày bầu cử

- Trong quá trình diễn ra việc bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử phải ân cần, lịch sự, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho cử tri đến tham gia bỏ phiếu. Các thành viên Tổ bầu cử được phân công đảm nhiệm từng công việc trong ngày bầu cử phải chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công và hỗ trợ thành viên khác hoàn thành nhiệm vụ chung của Tổ bầu cử.

- Tổ bầu cử hướng dẫn cụ thể cử tri cách thức bỏ phiếu. Nếu cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang cả họ và tên người ứng cử đó (*gạch đè lên hàng chữ họ và tên người ứng cử*); không khoanh tròn; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không để nguyên phiếu bầu đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử (*không gạch tên người ứng cử nào*) hoặc gạch tất cả người ứng cử trong phiếu bầu.

- Trường hợp phải sử dụng hòm phiếu phụ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng phiếu bầu khi phát ra cho thành viên Tổ bầu cử để mang theo cùng với hòm phiếu phụ đến các cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly xã hội tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai, lũ lụt, để thực hiện việc bỏ phiếu do không đến được phòng bỏ phiếu. Sau khi những cử tri này bỏ phiếu xong, thành viên Tổ bầu cử phải mang ngay hòm phiếu phụ về khu vực bỏ phiếu.

- Nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do gạch hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu gạch hỏng của cử tri, sau đó mới được phát phiếu bầu khác.

- Khi cử tri có Thẻ cử tri và Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc do chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân cấp đề nghị thì tên của cử tri đó được bổ sung vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở khu vực bỏ phiếu của xã nơi được ghi trong giấy chứng nhận thì Tổ bầu cử phải hướng dẫn người đó đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ghi trong giấy chứng nhận để bổ sung vào danh sách cử tri. Danh sách cử tri bổ sung phải xác định rõ những người này được bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Sau khi có danh sách cử tri bổ sung do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận, Tổ bầu cử mới được phát phiếu bầu cho những cử tri này; khi những cử tri này đã bỏ phiếu xong thì Tổ Bầu cử phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” lên Thẻ cử tri và Giấy chứng nhận đi bỏ phiếu nơi khác. Tổ bầu cử

phải ghi danh sách cử tri bổ sung để theo dõi riêng và tổng hợp số liệu sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.

- Tổ bầu cử không được để những người không có nhiệm vụ vào phòng bỏ phiếu. Không ai được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy, ... vào địa điểm bỏ phiếu.

III. NHỮNG CÔNG VIỆC SAU BẦU CỬ

1. Báo cáo, bàn giao kết quả, biên bản, tài liệu về bầu cử

1.1. Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp của Tổ bầu cử (*mẫu số 34/HĐBC*) do Tổ bầu cử lập số lượng 06 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh: 02 bản (01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu QH; 01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh); Ủy ban bầu cử cấp huyện: 01 bản (*Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện*); Cấp xã: 03 bản (01 bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, 01 bản gửi UBND cấp xã, 01 bản gửi Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã (*kèm theo số phiếu thừa, phiếu cử tri gạch hồng*)).

1.2. Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV của Tổ bầu cử (*mẫu số 20/HĐBC-QH*) do Tổ bầu cử lập số lượng 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, UBND cấp xã và Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã chậm nhất là ngày 26/5/2021.

1.3. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội (*Mẫu số 21/HĐBC-QH*) do Ban bầu cử đại biểu Quốc hội lập số lượng 03 bản. Biên bản được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh chậm nhất là ngày 28/5/2021.

1.4. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội của Ủy ban bầu cử tỉnh (*mẫu số 22/HĐBC-QH*) do Ủy ban bầu cử tỉnh lập số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ tỉnh chậm nhất là ngày 30/5/2021.

1.5. Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND của Tổ Bầu cử (*Mẫu số 25/HĐBC-HĐND*) do Tổ bầu cử lập:

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, UBND cấp xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã chậm nhất là ngày 26/5/2021.

- Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, UBND cấp xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã chậm nhất là ngày 26/5/2021.

- Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, UBND cấp xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã chậm nhất là ngày 26/5/2021.

1.6. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (*mẫu số 26/HĐBC-HĐND*) do Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh lập số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh (*qua sở Nội vụ*), Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh chậm nhất là ngày 28/5/2021.

1.7. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (*mẫu số 26/HĐBC-HĐND*) do Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện lập số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cấp huyện, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ cấp huyện chậm nhất là ngày 28/5/2021.

1.8. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (*mẫu số 26/HĐBC-HĐND*) do Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã lập (*gồm cả ban kiêm tổ và ban không kiêm tổ*) số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cấp xã, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã chậm nhất là ngày 28/5/2021.

1.9. Tổng hợp kết quả bầu cử (*theo mẫu số 1A*)

- Mỗi Tổ bầu cử lập 04 bản gửi UBND cấp xã, bao gồm: kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.

- Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội: Mỗi xã, phường, thị trấn lập một bản gửi UBND cấp huyện; UBND cấp huyện tổng hợp kết quả của các xã, phường thị trấn thành tổng số của cấp huyện, gửi Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (*theo đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội*).

- Đối với bầu cử đại biểu HĐND tỉnh: Mỗi xã, phường, thị trấn lập một bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (*theo đơn vị Bầu cử đại biểu HĐND tỉnh*).

- Đối với bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện: Mỗi xã, phường, thị trấn lập một bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (*theo đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện*).

1.10. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND (*mẫu số 27/HĐBC-HĐND*) do Ủy ban bầu cử các cấp lập:

- Cấp tỉnh lập 07 bản, gửi: Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh.

- Cấp huyện lập 07 bản, gửi: Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện.

- Cấp xã lập 07 bản, gửi: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện, Phòng Nội vụ, Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ cấp xã.

1.11. Báo cáo về danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV (*mẫu số 23/HĐBC-QH*): Ở đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội do Ban bầu cử đại biểu

Quốc hội lập số lượng 06 bản; Ở toàn tỉnh do Ủy ban bầu cử tỉnh lập số lượng 06 bản, gửi: Hội đồng bầu cử quốc gia, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh.

1.12. Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND (*mẫu số 28/HĐBC-HĐND*) do Ủy ban bầu cử các cấp lập:

- Cấp tỉnh lập 07 bản, gửi: Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh.

- Cấp huyện lập 07 bản, gửi: Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện.

- Cấp xã lập 07 bản, gửi: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện; Phòng Nội vụ; Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ cấp xã.

1.13. Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 29/HĐBC*) do Ủy ban bầu cử các cấp báo cáo, kèm theo Biểu thống kê sơ bộ kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 30/HĐBC*).

- Cấp tỉnh lập 05 bản, gửi: Hội đồng bầu cử quốc gia, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia, Bộ Nội vụ, Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, UBND tỉnh.

- Cấp huyện lập 07 bản, gửi: Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện (*số liệu tổng hợp chung toàn huyện, thị xã, thành phố*).

- Cấp xã lập 07 bản, gửi: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện; Phòng Nội vụ; Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ cấp xã.

1.14. Thống kê cơ cấu, chất lượng đại biểu HĐND (*mẫu số 1B*)

1.15. Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử (*mẫu số 31/HĐBC, kèm theo Biểu thống kê chính thức kết quả bầu cử theo mẫu số 32/HĐBC*).

(Yêu cầu: Các biên bản, biểu mẫu đảm bảo chính xác, không được tẩy xóa)

2. Bàn giao con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử

- Các tổ chức phụ trách bầu cử: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện; Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã; Tổ bầu cử sau khi kết thúc cuộc bầu cử bàn giao con dấu của tổ chức mình cho UBND cấp huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để lưu giữ và quản lý theo quy định, có biên bản bàn giao và nhận các con dấu cụ thể.

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh; Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh sau khi hết nhiệm vụ bàn giao con dấu của

tổ chức mình cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để lưu giữ và quản lý theo quy định.

3. Công bố kết quả bầu cử

Ủy ban bầu cử các cấp căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình chậm nhất là ngày 02/6/2021 (10 ngày sau ngày bầu cử).

4. Xác nhận tư cách đại biểu HĐND

Ủy ban bầu cử các cấp ban hành Nghị quyết xác nhận tư cách đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 37/HĐBC-HĐND*) kèm theo danh sách những người được xác nhận đủ tư cách đại biểu HĐND (*mẫu số 38/HĐBC-HĐND*).

5. Tổng kết bầu cử

Sau khi hoàn thành cuộc bầu cử các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn tổ chức tổng kết cuộc bầu cử đánh giá ưu, khuyết điểm, nguyên nhân trong quá trình chuẩn bị bầu cử, kết quả bầu cử; những bài học kinh nghiệm, các kiến nghị (*nếu có*) trên các lĩnh vực: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử; công tác chuẩn bị các điều kiện phục vụ bầu cử; công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; xử lý các tình huống xảy ra; giải quyết, xử lý đơn thư liên quan đến bầu cử; kết quả cuộc bầu cử; ...

Việc bình xét thi đua khen thưởng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Nội vụ .

Trên đây là một số công việc trước, trong và sau ngày bầu cử, đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố quan tâm chỉ đạo để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- BCD bầu cử tỉnh;
- Các thành viên UBBC tỉnh;
- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội;
- Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- UBBC, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, XDCQ.

GIÁM ĐỐC

Trương Công Khải